

Bản án số: 138/2024/HSST

Ngày: 20-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Văn Đích

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Ny - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2024/TLST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi thường trú: Số 141 đường V, Tổ 36, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng; Nơi ở hiện tại: Phòng 503, Chung cư G2, Tổ 33, phường N, quận S, Tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (Chết) và bà Ngô Thị C; Có chồng không rõ và có bốn con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 44/QĐ- XPHC ngày 03/3/2015 bị Công an quận Ngũ Hành Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản với hình thức phạt tiền 1.500.000đồng .Đã nộp phạt vào ngày 01/4/2015.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H: Ông Lê Bảo A, Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị hại: Bà Võ Thị Kim L. Sinh năm: 1993. Nơi cư trú: K139/94 đường T, phường T1, quận S, Tp Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Sư K. Sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Tổ 3 Thôn V, xã H, huyện H1, Tp Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 12/7/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 43D1-689.89 đi dọc theo các tuyến đường trên địa bàn phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng tìm sơ hở của những nhà dân để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà chị Võ Thị Kim L thì bị cáo phát hiện nhà chị L không đóng cửa nên đã dừng xe và đi vào nhà. Bị cáo thấy dưới nền nhà bên cạnh nệm ở trong phòng ngủ, chị L có để 01 chiếc điện thoại di động Iphone SX Max màu vàng đen và 01 chiếc điện thoại di động Iphone X màu trắng, đen, bị cáo liền lấy trộm. Tiếp đến, bị cáo đi ra thì thấy túi xách treo ở sau cánh cửa phòng ngủ, bị cáo lục túi xách lấy trộm được 1.600.000đồng rồi đi ra ngoài lên xe 43D1-689.89 tẩu thoát. Số tiền trộm được, bị cáo đã tiêu xài hết. Đến ngày 15/7/2024, bị cáo được Công an phường Thọ Quang, quận Sơn Trà triệu tập đến làm việc, tại đây bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp nêu trên và giao nộp hai chiếc điện thoại trộm cắp được.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX Max màu vàng đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đen do bị cáo giao nộp, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại cho chị Võ Thị Kim L là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng đen BKS: 43D1-68989, qua xác minh: xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng đen BKS: 43D1-68989 do anh Trần Nguyễn Quang V đứng tên chủ sở hữu. Cuối năm 2022, anh V đã bán chiếc xe máy trên cho 01 cửa hàng xe máy cũ (do thời gian quá lâu nên anh không nhớ tên và địa chỉ của cửa hàng). Anh Phạm Tấn L là chủ cửa hàng xe máy Thành Lợi xác nhận: Vào tháng 11/2022, anh L có mua chiếc xe máy trên của 01 thanh niên (không nhớ họ tên, địa chỉ) với số tiền 27.500.000đồng. Vào tháng 11/2023, anh L bán lại chiếc xe máy trên cho anh Trần Sư K. Ngày 23/12/2022, anh K cho bị cáo thuê để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là anh Trần Sư K.

- 01 áo khoác dài tay nữ màu xám, bị cáo dùng để che nắng không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà trả lại cho Nguyễn Thị H.

Bản kết luận định giá số: 38 ngày 31/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX Max màu vàng đen có giá trị 3.500.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đen có giá trị 3.000.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp mà có là: 8.100.000đồng.

* Bồi thường dân sự: Bị hại Võ Thị Kim L đã nhận lại tài sản bị mất và nhận số tiền 1.600.000đồng tiền bồi thường từ bị cáo, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 125/CT-VKS- ST ngày 24/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS xử phạt Nguyễn Thị H từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Bị cáo Nguyễn Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên đề nghị hội đồng xét xử cần xem xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo do thiếu hiểu biết pháp luật, hoàn cảnh gia đình bị cáo con đông khó khăn về tài chính, một mình bị cáo nuôi 4 con nhỏ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả đã gây ra cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xem xét, căn nhắc mức hình phạt đối với bị cáo và cho bị

cáo được hưởng án treo theo mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của nhà nước ta đối với người lần đầu phạm tội, biết ăn năn hối lỗi.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thị H đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 12/7/2024, tại số nhà K139/94 đường Trần Quang Khải, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone SX Max màu vàng đen, 01 chiếc điện thoại di động Iphone X màu trắng, đen và số tiền 1.600.000đồng của bị hại để sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp 8.100.000đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thấy hết sức liều lĩnh, mặc dù biết rõ xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật thì sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, do coi thường pháp luật, lười lao động nhưng lại muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân một cách dễ dàng và nhanh nhất nên bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm

đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa thái độ khai báo của bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả đã gây ra cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX Max màu vàng đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, đen cho bị hại bà Võ Thị Kim L, trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng đen BKS: 43D1-68989 cho chủ sở hữu là anh Trần Sư K, trả lại 01 áo khoác dài tay nữ màu xám cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội. HĐXX thấy phù hợp pháp luật nên không đề cập đến.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự cũng như xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Án phí HSST bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ Khoản 1, Điều 173; Điểm b, h, i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 20/11/2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Về hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết

